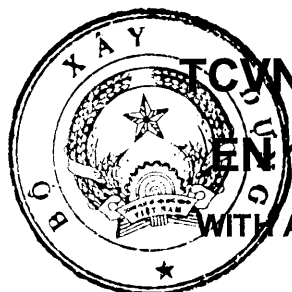


TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA



TCVN 11361-6:2019

EN 12629-6:2004

WITH AMENDMENT 1:2010

Xuất bản lần 1

**MÁY SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM XÂY DỰNG
TỪ HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ VÔI CÁT – AN TOÀN –
PHẦN 6: THIẾT BỊ CỐ ĐỊNH VÀ DI ĐỘNG SẢN XUẤT CÁC
SẢN PHẨM ĐÚC SẴN ĐƯỢC GIA CƯỜNG**

*Machines for the manufacture of constructional products
from concrete and calcium-silicate – Safety –*

*Part 6: Stationary and mobile equipment for the manufacture of precast reinforced
products*

HÀ NỘI – 2019

Mục lục

	Trang
Lời nói đầu.....	5
Lời giới thiệu.....	6
1 Phạm vi áp dụng.....	7
2 Tài liệu viện dẫn.....	8
3 Thuật ngữ và định nghĩa.....	10
4 Danh mục các mối nguy hiểm đáng kể.....	13
5 Yêu cầu về an toàn và/hoặc các biện pháp bảo vệ.....	26
6 Kiểm tra xác nhận các yêu cầu về an toàn và/hoặc các biện pháp bảo vệ.....	38
7 Thông tin cho sử dụng.....	39
Phụ lục A (Tham khảo) Sơ đồ sản xuất trên máy có hoặc không có bàn xoay.....	42
Phụ lục B (Tham khảo) Khu vực nguy hiểm đối với các loại máy khác nhau.....	43
Thư mục tài liệu tham khảo.....	47

Lời nói đầu

TCVN 11361-6:2019 hoàn toàn tương đương EN 12629-6:2004 và sửa đổi 1:2010.

TCVN 11361-6:2019 do Trường Đại học Xây dựng biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 11361 “Máy sản xuất sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát – An toàn” bao gồm các phần sau:

TCVN 11361-1:2016 (EN 12629-1:2000/A1:2010), Phần 1: Yêu cầu chung

TCVN 11361-2:2016 (EN 12629-2:2002/A1:2010), Phần 2: Máy sản xuất gạch Block

TCVN 11361-3:2016 (EN 12629-3:2002/A1:2010), Phần 3: Máy kiểu bàn trượt và bàn xoay

TCVN 11361-4:2016 (EN 12629-4:2001/A1:2010), Phần 4: Máy sản xuất ống bê tông

TCVN 11361-5-1:2018 (EN 12629-5.1:2003/A1:2010), Phần 5-1: Máy sản xuất ống bê tông có trục thẳng đứng

TCVN 11361-5-2:2019 (EN 12629-5-2:2003/A1:2010), Phần 5-2: Máy sản xuất ống bê tông có trục nằm ngang

TCVN 11361-5-3:2019 (EN 12629-5-3:2003/A1:2010), Phần 5-3: Máy tạo ứng suất trước cho ống bê tông

TCVN 11361-5-4:2019 (EN 12629-5.4:2003/A1:2010), Phần 5-4: Máy bọc ống bê tông

TCVN 11361-6:2019 (EN 12629-6:2004/A1:2010), Phần 6: Thiết bị cố định và di động sản xuất các sản phẩm đúc sẵn được gia cường

TCVN 11361-7:2019 (EN 12629-7: 2004/A1:2010), Phần 7: Thiết bị cố định và di động để sản xuất các sản phẩm ứng suất trước

TCVN 11361-8:2019 (EN 12629-8:2002/A1:2010), Phần 8: Máy và thiết bị sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp vôi cát (và hỗn hợp bê tông).

Lời giới thiệu

Tiêu chuẩn này là tiêu chuẩn loại C như đã nói đến trong TCVN 7383-1:2004 (ISO 12100-1:2003).

Các máy có liên quan và các mối nguy hiểm, các tình huống nguy hiểm, các trường hợp nguy hiểm được quy định trong phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn này.

Khi các điều khoản của tiêu chuẩn loại C này khác với các điều khoản trong các tiêu chuẩn loại A hoặc B thì các điều khoản của tiêu chuẩn loại C phải được ưu tiên hơn các điều khoản của các tiêu chuẩn khác. Máy phải được thiết kế và chế tạo theo các điều khoản của tiêu chuẩn loại C này.

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu bổ sung đối với và/hoặc các khác biệt so với TCVN 11361-1:2016 (EN 12629-1:2000/A1:2010), cụ thể cho các thiết bị cố định và di động sản xuất các sản phẩm đúc sẵn được gia cường như mô tả trong Điều 1.1.

Các yêu cầu dưới đây được đưa vào khi biên soạn tiêu chuẩn này:

- Các điều kiện sử dụng cụ thể hoặc các điều kiện về môi trường không nằm trong phạm vi của tiêu chuẩn này sẽ là chủ đề của các cuộc đàm phán giữa nhà sản xuất và người sử dụng/người sở hữu;
- Chỉ những người có chuyên môn và người được chỉ định mới được sử dụng máy;
- Nơi sử dụng/lắp đặt phải được chiếu sáng đầy đủ;
- Tất cả các công việc phải được thực hiện bởi người thợ có tay nghề đã được đào tạo chuyên sâu.

BẢN GỐC TCVN
KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH**Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát – An toàn – Phần 6: Thiết bị cố định và di động sản xuất các sản phẩm đúc sẵn được gia cường**

Machines for the manufacture of constructional products from concrete and calcium-silicate – Safety – Part 6: Stationary and mobile equipment for the manufacture of precast reinforced products

1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này cùng với TCVN 11361-1:2016 (EN 12629-1:2000/A1:2010) áp dụng cho các thiết bị cố định và di động sản xuất các sản phẩm đúc sẵn được gia cường như định nghĩa trong Điều 3 và cũng áp dụng cho cả các máy sản xuất các sản phẩm đúc sẵn không được gia cường.

TCVN 11361-1:2016 (EN 12629-1:2000/A1:2010) quy định các yêu cầu chung áp dụng cho các máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát.

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu bổ sung và/hoặc các khác biệt đối với TCVN 11361-1:2016 (EN 12629-1:2000/A1:2010) được quy định cho các máy được đề cập đến trong tiêu chuẩn này.

1.2 Tiêu chuẩn này áp dụng cho các nhóm máy (có hoặc không có bàn quay để dỡ sản phẩm) để sản xuất các sản phẩm đúc sẵn được gia cường được mô tả dưới đây và trong Phụ lục A và Phụ lục B.

CHÚ THÍCH: Các máy này được cấu thành từ ba mô đun và được thiết kế có khả năng tạo hình được sản phẩm có chiều dài lớn (chiều dài trung bình của sản phẩm từ 3 m đến 4 m), chiều cao giới hạn để tháo khuôn là 1 m và chiều rộng lớn nhất là 1,5 m.

Mô đun A: Tạo hình nhờ rung hoặc ép nén và xoa phẳng, có hoặc không có bàn quay.

Mô đun B: Lưu kho/đông cứng sản phẩm.

Mô đun C: Tháo dỡ tấm pa let/đóng gói sản phẩm. Mô đun này cũng cho phép kiểm tra sản phẩm.

Các máy này được thiết kế để có thể tiến hành làm việc theo chu kỳ sau:

- Tạo hình nhờ rung và ép nén đều đặn (bôi trơn khuôn, cấp khuôn, cấp hỗn hợp bê tông + gia cường, rung, xoa phẳng, khóa khuôn, xoay lật, tháo khuôn);
- Lưu kho khuôn và các tấm pa let để chờ hỗn hợp bê tông đông cứng;
- Dỡ sản phẩm và đóng gói;
- Thu hồi khuôn và các tấm pa let quay về mô đun tạo hình.